TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **198**/2017/HSPT
Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Bùi Xuân Liêm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Trinh -** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà**, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số **162/**2017/HSPT ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Ngọc H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số **37**/2017/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Ngọc H** (tên gọi khác: ***N***), sinh năm: 1976; trú tại: khối 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Phạm S (chết) và bà Lê Thị L (1941); Bị cáo có vợ là Trần Mai Thanh T (đã ly hôn) và hiện nay sống như vợ chồng với Võ Thành M (1990) và có 2 con (con lớn sinh 2006, con nhỏ sinh 2015); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2017, chuyển tạm giam từ ngày 25/01/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 16/01/2017, Phạm Xuân L gọi điện thoại cho Phạm Ngọc H để mua ma túy. Được H đồng ý và hẹn đến nhà để bán. L cùng Phan Xuân Trường T đến nhà gặp H và mua của H 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng rồi cả hai mang đến thuê phòng số 5 nhà nghĩ Đ sử dụng thì bị phát hiện. Ngoài ra, Phạm Xuân L còn khai trước đó đã 05 lần mua ma túy của Hoàng để sử dụng, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất và lần thứ 02 mua vào thời gian gần cuối năm 2016, mỗi lần mua 01 gói ma túy, với giá 300.000 đồng.

- Lần thứ 03: Vào tối ngày 05/01/2017, L gọi điện cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy, H đồng ý hẹn L đến gần nhà H. Đến nơi thì có một người biệt danh "C" tên thật là Nguyễn Văn T (*sinh năm: 1996; trú: Khối phố 7, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) mang ra giao cho L 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng, L

mang gói ma túy về sử dụng cùng với Đỗ Văn B (*sinh năm: 1990; trú: Thôn B, xã, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*).

- Lần thứ 4: Vào chiều ngày 07/01/2017, L gọi điện cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy. H đồng ý hẹn L đến gần nhà H. Khi đến có một người tên P (*chưa xác định được lai lịch*) mang ra giao cho L 01 gói ma túy và nhận 500.000 đồng, Linh mang ma túy về sử dụng cùng B.

- Lần thứ 5: Vào sáng ngày 13/01/2017, L gọi điện cho H hỏi mua 450.000 đồng ma túy, H đồng ý hẹn L đến nhà. Khi L đến nhà H, H bán cho L 01 gói ma túy giá 450.000 đồng rồi L mang về sử dụng.

Căn cứ tài liệu thu thập được, lúc 12 giờ 30 phút ngày 16/01/2017 tại khối phố 2, phường V, thị xã Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã thực hiện lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với Phạm Ngọc H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ tại chỗ ở của H 18 bao nilong nhỏ các loại, 04 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 1 đầu, 01 kéo, 01 kẹp banh, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 quẹt lửa, 01 điện thoại Nokia có sim số 0908723651, 1.000.000 đồng và 02 gói tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 72/C54C(Đ4) ngày 09/02/2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) ký hiệu I gởi giám định có trọng lượng mẫu 0,220 gam; có methamphetamine với trọng lượng trong 0,220 mẫu: 0,136 gam.

- Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) kí hiệu II gởi giám định có tổng trọng lượng mẫu: 1,238 gam; có Methamphetamine trọng lượng trong 1,238 gam mẫu: 0,789 gam.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Phạm Ngọc H khai nhận: Hơn 10 năm trước, H gặp và quen biết với Lê Cao S (*tên thường gọi: S M; sinh năm: 1983; trú: Tổ 11, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) và T (*chưa xác định được lai lịch*) ở xã Đ khi đến nhà S để chơi bida. Trong thời gian quen nhau, H biết S có bán ma túy và nhiều lần S cho ma túy để H sử dụng. Đến đầu năm 2016, H bắt đầu mua ma túy của S. Lần đầu mua 5 gam ma túy đá, với giá 4.000.000 đồng rồi mang về sử dụng. Đến giữa và cuối năm 2016, H tiếp tục mua ma túy của S 02 lần, mỗi lần 5 gam với giá 4.000.000 đồng. Số ma túy này H mang về sử dụng một ít còn lại bán cho nhiều người nghiện cụ thể như sau:

- Bán cho Phạm Xuân L 02 lần vào cuối năm 2016, mỗi lần 01 gói với giá 300.000 đồng tại khu vực gần nhà Hoàng như L đã trình bày.

- Bán cho Nguyễn Hữu Ph 01 lần, 01 gói giá 200.000 đồng tại khu vực gần nhà H vào giữa tháng 11/2016.

- Bán cho Nguyễn Thiên P 01 lần, 01 gói giá 300.000 đồng vào giữa tháng 12/2016 tại nhà H.

- Bán cho Phạm Thị Mỹ L 01 lần, 01 gói với giá 700.000 đồng tại khu vực gần nhà H.

- Bán cho Hồ Xuân T 05 lần, mỗi lần 01 gói với giá 500.000 đồng tại khu vực gần nhà H.

- Bán cho đối tượng tên B ở H (không xác định được lai lịch) 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 500.000 đồng tại khu vực gần nhà H.

Đến đầu tháng 01/2017, H đến gặp S hỏi mua ma túy nhưng S ra giá 5.000.000 đồng/5 gam nên H không mua. Do đã nghe nhiều người nói T cũng có bán ma túy đá nên H đã đến gặp T hỏi mua 5 gam ma túy với giá 4.000.000 đồng. Số ma túy này, H mang về sử dụng một ít, còn lại H bán lại cho nhiều người nghiện, cụ thể:

- Bán cho Phạm Xuân L 3 lần tại khu vực gần nhà H: Lần thứ nhất là vào ngày 05/01/2017, 01 gói giá 300.000 đồng; lần thứ hai là ngày 07/01/2017, 01 gói với giá 500.000 đồng và lần thứ ba là vào ngày 13/01/2017, 01 gói với giá 450.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Hữu P 02 lần vào khoảng giữa tháng 01/2017, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng tại khu vực gần nhà H.

- Bán cho Phạm Thị Mỹ L 04 lần, mỗi lần 01 gói với giá 700.000 đồng tại khu vực gần nhà H. Trong đó lần gần nhất cách ngày 17/01/2017 khoảng 7 ngày.

- Bán cho Em (không xác định được lai lịch) 01 lần 01 gói với giá 300.000 đồng tại khu vực gần nhà H trước khi H bị bắt 3 ngày.

Đến chiều ngày 15/01/2017, H tiếp tục đến mua của T 5 gam ma túy đá với giá 4.000.000 đồng. Sau đó mang về lấy một ít ra sử dụng, còn lại chia ra làm 03 gói nhỏ. Trưa ngày 16/01/2017, H bán cho Phạm Xuân L 01 gói với giá 500.000 đồng tại nhà H, 02 gói còn lại bị Phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Nam khám xét, thu giữ.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **37**/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H (NS) phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy* ".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ bắt tạm giữ (16/01/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/7/2017, bị cáo Phạm Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Bị cáo Phạm Ngọc H đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng và bán lại nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện ma túy để kiếm lãi, nên bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 07 (Bảy) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, mức án khởi điểm của khung hình phạt và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp

Về nội dung: Tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Phạm Ngọc H khai nhận: Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lãi nên từ khoảng giữa năm 2016 đến ngày 16/01/2017, bị cáo đã 03 lần mua ma túy của Lê Cao S (*tên thường gọi: SMi*) và 02 lần mua ma túy của một người tên T (*không rõ lai lịch*) về sử dụng, số ma túy còn lại, phân chia bán lại rất lần cho nhiều đối tượng nghiện gồm: Phạm Xuân L, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Thiên P, Phạm Thị Mỹ L, Hồ Xuân T, Phan Xuân Trường T … .

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Ngọc H đã có hành vi 05 lần mua ma túy sử dụng và bán lại khoảng trên 23 lần cho nhiều đối tượng nghiện ma túy để kiếm lãi, nên bản án hình sự sơ thẩm số **37**/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Phạm Ngọc H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra đối với con người và xã hội; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 07 năm tù, mức án khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là phù hợp và tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới. Xét các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật; Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc H 07** (*Bảy*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ bắt tạm giữ (*ngày 16/01/2017*).

Bị cáo **Phạm Ngọc H** phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/9/2017.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Thế Cẩm